TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN 1	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH BẮC GIANG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HS-ST

Ngày 05/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Oanh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Văn Thiện
2. Ông Nguyễn Quốc Sửu

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Lan Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên .

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2023/TLST- HS ngày 18 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Vi Quốc H, sinh năm 1998

Tên gọi khác: không; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: tổ dân phố B, thị trấn Nh, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vi Văn T và bà: Nguyễn Thị H; vợ: Hoàng Thị Y; con: có 01 con sinh năm 2021; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2017/HSST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh B xử phạt Hùng 10 tháng tù về tội "Giữ người trái pháp luật" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/9/2018. Chấp hành xong án phí ngày 18/4/2018. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T (có mặt tại phiên tòa).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- Ông Vi Văn T, sinh năm 1975 (có mặt)
- Ông Dương Văn H, sinh năm 1965 (có đơn xin vắng mặt)

Đều cư trú: tổ dân phố B, thị trấn Nh, huyện T, tỉnh B.

* Người làm chứng:
- Ông Lê Xuân Th, sinh năm 1953 (vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ dân phố B, thị trấn N, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;
- Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ dân phố Đ, thị trấn Nh, huyện T, tỉnh B.

- Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ dân phố T, thị trấn Nh, huyện T, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 01/01/2023, tại khu vực nghĩa trang Đồng X, thuộc tổ dân phố B, thị trấn Nh, huyện T, tỉnh Bắ, Cơ quan điều tra Công an huyện T tuần tra, phát hiện Vi Quốc H - sinh năm 1998, trú tại Tổ dân phố B, thị trấn Nh, huyện T, tỉnh B đứng cạnh chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream Biển kiểm soát 29 L8 - 59.66, trên xe có một bao tải dứa màu trắng cùng một nam thanh niên có dấu hiệu nghi vấn mua bán pháo. Khi thấy lực lượng Công an, H và nam thanh niên lên xe mô tô bỏ chạy, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, vứt bao tải dứa xuống mặt đường rồi bỏ chạy được khoảng 10 mét thì lượng Công an khống chế, bắt quả tang còn nam thanh niên bỏ chạy thoát. Cơ quan điều tra Công an huyện T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng cụ thể:

- Thu tại mặt đường 01 bao tải dứa màu trắng, bên trong chứa 20 (hai mươi) vật hình trụ tròn, vỏ giấy màu đỏ, một đầu gắn dây dẫn (nghi là pháo nổ); 05 (năm) dây, mỗi dây gồm các hình trụ tròn màu đỏ được kết nối với nhau bằng dây dẫn (nghi là pháo nổ);

- Thu giữ tại túi áo bên trái phía trước H đang mặc số tiền 2.500.000 đồng.

- Thu giữ tại túi quần bên trái phía trước H đang mặc số tiền 4.000.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, điện thoại cũ đã qua sử dụng, có số IMEI là: 352907113514145; số IMEI 2: 352907113748859, sim số điện thoại 0345.833.398;

- Thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại SUPERDREAMKFVZ , biển kiểm soát: 29L8- 59.66.

Qúa trình điều tra Vi Quốc H khai nhận: Thông qua mạng xã hội facebook, sáng ngày 30/12/2022, H có vào xem tài khoản facebook "Pháo hoa tết" có đăng bán pháo nổ tự cuốn giá rẻ, H sử dụng điện thoại loại 1280 màu đen gọi điện vào số điện thoại có trên trang "Pháo hoa tết" để liên lạc hỏi mua pháo về bán nhằm mục đích bán kiếm lời. Người bán pháo nói với H giá dây pháo nổ giá 600.000 đồng/ 1 dây, quả pháo nổ tự cuốn giá 80.000 đồng/quả, sau 1 ngày đặt pháo sẽ có người đến tận nơi giao pháo, sau khi xem pháo xong trả tiền, lúc này H nảy sinh ý định lấy nguồn pháo này về để bán. Khoảng 11 giờ sáng ngày 30/12/2022, khi H đang ở nhà thì có người nam thanh niên (H không biết tên tuổi địa chỉ ở đâu) gọi điện bằng số điện thoại 0346.635.357 và số điện thoại 0378.216.742 hỏi đặt mua pháo. H đồng ý và báo giá dây pháo nổ tự cuốn giá 800.000 đồng/ 1 dây và quả pháo nổ tự cuốn giá 100.000 đồng/ 1 quả. Người đàn ông này đặt H 5 dây pháo nổ tự cuốn và 20 quả pháo nổ tự cuốn, H hẹn người thanh niên này vài ngày nữa sẽ giao pháo.

Cùng ngày, ngày 30/12/2022, H gọi điện cho người sử dụng tài khoản "pháo hoa tết" đặt 05 (năm) dây pháo nổ tự cuốn, 20 hai mươi quả pháo nổ tự cuốn để bán kiếm lời hẹn ngày 31/12/2022 chuyển pháo cho H. Đến gần trưa

ngày 31/12/2022, tài khoản "pháo hoa tết" hẹn H 12 giờ ra nhận pháo tại khu vực bờ sông C thuộc tổ dân phố B, thị trấn Nh, huyện T, tỉnh B. Khi đến nơi H thấy có người đàn ông đi xe mô tô nhãn hiệu Hoda wave màu trắng đứng đợi ở gần bờ sông. Người đàn ông đưa cho H một bao tải dứa màu trắng, H mở ra để kiểm tra thì có đủ 5 dây pháo tự cuốn và 20 quả pháo nổ tự cuốn. H trả người này 5.000.000 đồng rồi mang pháo về nhà cất giấu không nói cho ai biết. Trên đường về H làm rơi mất điện thoại Nokia đã liên hệ với người bán pháo.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/01/2023, H hẹn người thanh niên mua pháo đến khu vực nghĩa trang Đồng X, thuộc tổ dân phố B, thị trấn Nh, huyện T để giao pháo. Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 01/01/2023, khi H mang pháo ra địa điểm đã hẹn để giao pháo thì người thanh niên này đã kiểm tra pháo và trả cho H số tiền là 4.000.000 đồng tiền mặt, còn 2.000.000 đồng người thanh niên nói sẽ chuyển khoản. Đúng lúc này thì H bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại thu giữ của H kết quả: Kiểm tra mục cuộc gọi trên điện thoại có số "Pháo Quang Tiến" số điện thoại 0346.635.357 và (+84) 378.216.742. H trình bày số điện thoại này là của người thanh niên mua pháo.

Tại kết luận giám định số 40 ngày 09/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

"Trong 01 (một) bao tải dứa màu trắng, bên ngoài có chữ "Himart" màu đỏ và có nhiều chữ màu xanh đã được niêm phong gửi giám định: 05 (năm) dây gồm các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, ngoài cùng quấn băng dính trong suốt và 20 (hai mươi) vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, một đầu được bịt kín, một đầu có gắn dây dẫn màu trắng đều là Pháo nổ, cố tổng khối lượng 10,4 (mười phẩy bốn ki lô gam)"

Tại Cáo trạng số: 34/CT- VKS, ngày 17/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Vi Quốc H về tội: " Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên toà hôm nay đại diện VKSND huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Vi Quốc H từ 18 tháng tù đến 20 tháng tù về tội "Buôn bán hàng cấm", thời han tù tính từ ngày 01/01/2023.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Hùng.

Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 9,6 kg (chín phẩy sáu) ki lô gam pháo được niêm phong lại trong 01 bao tải dứa màu trắng, bên ngoài có chữ " Himart" màu đỏ và có nhiều chữ xanh bừng dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B, có chữ ký cùng tên của Giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu.Tịch thu sũng quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, điên thoại cũ đã qua sử dụng có số EMEI: 352907113514145, số IMEI2: 352907113748859, sim điện thoại 0345833398(đã được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Đức V, Vi Quốc H,...) và số tiền 4.000.000 đồng. Trả lại cho bị cáo số tiền 2.500.000 đồng nhưng

tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Vi Văn T trình bày: ông là bố đẻ của bị cáo H, gia đình ông không biết bị cáo H mua bán pháo và cất giấu pháo tại nhà. Bị cáo H dùng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29L8-5966 của ông để chở pháo đi bán thì ông không biết. Chiếc xe mô tô này ông mua của anh Dương Văn H ở tổ dân phố B, thị trấn Nh, khi mua xe của anh H hai bên có giấy tờ mua bán xe và anh H giao cho ông đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn Đ. Ông ông biết đăng ký xe do anh H giao cho ông là giấy tờ giả.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra. Sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên HĐXX quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên toà, bị cáo có mặt đã hoàn toàn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ do Cơ quan điều tra thu thập về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án. Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 01/01/2023, tại khu vực nghĩa trang Đồng X, thuộc tổ dân phố B, thị trấn Nh, huyện T, tỉnh B, Cơ quan điều tra Công an huyện T bắt quả tang Vi Quốc H có hành vi buôn bán 10,4kg pháo nổ với mục đích để kiếm lời.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do đó, có đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội "Buôn bán hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

[4] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo HĐXX thấy:

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: bị cáo H là người có nhân thân không tốt đã bị tòa án kết tội bằng bản án.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Đây là tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo vi phạm chế độ quản lý về chất nổ của nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo hình phạt tù tương xứng nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có tài sản nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người bán pháo cho H sử dụng tài khoản facebook "Pháo hoa tết". Đến nay, bị cáo H không nhớ được địa chỉ tài khoản facebook "Pháo hoa tết" đã truy cập. H khai nhận, ngày 30/12/2022 bị cáo sử dụng 01 điện thoại di động Nokia loại 1280 màu đen để liên hệ với số điện thoại của người bán pháo (số điện thoại bị cáo lấy từ trang facebook của người bán pháo). Ngày 31/12/2022, sau khi mua pháo xong quá trình di chuyển về nhà H đã làm rơi mất chiếc điện thoại này. H không nhớ số điện thoại của người bán pháo, số điện thoại H sử dụng để liên hệ là sim khuyến mãi nên H không nhớ số điện thoại đã sử dụng để liên hệ với người bán pháo. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được chiếc điện thoại trên. Do H không biết tên tuổi địa chỉ người bán pháo này nên Cơ quan điều tra không xác định được đối tượng bán pháo cho H là ai. Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tách phần tài liệu liên quan đến người bán pháo để tiếp tục xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

[6] Đối với người mua pháo của bị cáo H, bị cáo H không biết tên tuổi địa chỉ của người này ở đâu. Bị cáo H khai nhận đã liên hệ với số điện thoại 0378.216.742 và số điện thoại 0346.635.357 để bán pháo. Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành thu giữ điện tín đối với hai số điện thoại trên. Kết quả thu giữ điện tín, số điện thoại 0378.216.742 đăng ký chủ thuê bao chị Sùng Thị D - sinh năm 2001 trú tại xã S, huyện Đ, tỉnh H và anh Nguyễn Th – sinh năm 1988 trú tại xã T, huyện Q, tỉnh Ngh, số điện thoại 0346.635.357 đăng ký chủ thuê bao chị Ngô Thị B- sinh năm 1979 trú tại Đ, thôn V, xã V, huyện B, tỉnh H. Tuy nhiên, chị D, anh Th, chị B đều trình bày không sử dụng các số điện thoại trên, không quen biết H và không liên quan đến việc mua bán pháo nên Cơ quan điều tra không xác định được đối tượng đã mua pháo của H nên Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tách phần tài liệu liên quan đến đối tượng mua pháo để xác minh khi nào có căn cứ xử lý theo quy định.

[7] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại SUPERDREAMKFVZ đeo biển kiểm soát: 29L8- 59.66. Qúa trình điều tra H khai nhận chiếc xe mô tô này là của ông Vi Văn T – sinh năm 1975 trú tại Tổ

dân phố B, thị trấn Nh, huyện T, tỉnh B là bố đẻ của Hùng. Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với ông T, ông T trình bày chiếc xe trên ông T mua của ông Dương Văn H – sinh năm 1965 trú tại tổ dân phố B, thị trấn Nh, huyện T, khi mua ông H giao cho ông T đăng ký xe mô tô, xe máy số 0052069, biển số 29L8-5966 mang tên Nguyễn Văn Đ. Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định đối với đăng ký xe trên, kết quả đăng ký xe biển số 29L8-5966 mang tên Nguyễn Văn Đ là giả. Cơ quan điều tra làm việc với ông Dương Văn H, ông H khai nguồn gốc chiếc xe này ông mua của một người không quen biết, khi mua xe người bán giao xe và đăng ký xe cho ông H. Bản thân ông H và ông T đều không biết đây là đăng ký xe mô tô giả. Cơ quan điều tra tiến hành tra cứu phương tiện, kết quả xác định biển kiểm soát 29L8-5966 đăng ký chủ xe Nguyễn Trọng T- sinh năm 1959 trú tại Y, phố H, quận H, thành phố H, còn chiếc xe mô tô honda số loại SUPERDREAMKFVZ, số khung 017715, số máy 0867747 chủ xe Nguyễn Thanh T – sinh năm 1980 trú tại xã H, huyện Ph, thành phố H. Cơ quan điều tra làm việc với anh T và anh T, cả hai anh đều xác định chiếc xe mô tô trên anh T, anh T đã bán từ lâu cho người không quen biết. Cơ quan điều tra tra cứu xác định chiếc xe mô tô trên và chiếc biển kiểm soát 29L8-5966 không thuộc vật chứng của vụ án nào. Cơ quan điều tra chưa làm rõ được nguồn gốc chiếc xe mô tô này nên Cơ quan điều tra Công an huyện T tách chiếc xe và biển kiểm soát 29L8-5966 ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục xác minh khi nào có căn cứ xử lý theo quy định.

[8] Đối với ông Dương Văn H và ông Vi Văn T và bị cáo H khi mua và sử dụng chiếc xe trên không biết đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn Đ là giả nên ông H, ông T và bị cáo H không phạm tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

[9] Về vật chứng:

- Đối với chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11, điện thoại cũ đã qua sử dụng, có số IMEI là: 352907113514145; số IMEI 2: 352907113748859, sim số điện thoại 0345.833.398 là điện thoại bị cáo H sử dụng để liên lạc trao đổi với người mua pháo nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 6.500.000 đồng thu giữ của bị cáo H khi bắt quả tang, trong đó có 4.000.000 đồng là tiền bị cáo H bán pháo có được nên cần tịch thu sũng quỹ nhà nước, còn lại 2.500.000 đồng là tiền của cá nhân bị cáo H lao động mà có không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với 9,6 kg (chín phẩy sáu) ki lô gam pháo được niêm phong lại trong 01 bao tải dứa màu trắng, bên ngoài có chữ " Himart" màu đỏ và có nhiều chữ xanh bừng dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B, có chữ ký cùng tên của Giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu là hàng cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[11] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có

quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ cần được chấp nhận. Về mức hình phạt đối với bị cáo Hùng, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2, Điều 136; khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Vi Quốc H 17 (mười bẩy) tháng tù về tội "Buôn bán hàng cấm", thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2023. Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Hùng.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 9,6 kg (chín phẩy sáu) ki lô gam pháo được niêm phong lại trong 01 bao tải dứa màu trắng, bên ngoài có chữ " Himart" màu đỏ và có nhiều chữ xanh bừng dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B, có chữ ký cùng tên của Giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, điên thoại cũ đã qua sử dụng có số EMEI: 352907113514145, số IMEI2: 352907113748859, sim điện thoại 0345833398(đã được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Đức V, Vi Quốc H,...) và số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) trong một phong bì dán kín niêm phong ký hiệu "01".

Trả lại cho bị cáo Vi Quốc H số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) trong một phong bì dán kín niêm phong ký hiệu "02" nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Vi Quốc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- Sở tư pháp tỉnh B;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cụcTHADS huyện T;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu Hs, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Oanh